

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO NHANH**

### **Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 10/01/2022**

#### **1. Kết quả xét nghiệm**

##### **1.1. Kết quả từ ngày 03/01/2022 đến ngày 09/01/2022 (1 tuần)**

###### **1.1.1. Trong tuần đã xét nghiệm 39.611 lượt người, cụ thể:**

- Xét nghiệm RT-PCR 7.569 lượt người với 4.857 mẫu (3.751 mẫu đơn, 1.106 mẫu gộp).
- Test nhanh 32.042 lượt người với 31.227 mẫu (30.316 mẫu đơn, 911 mẫu gộp).

###### **1.1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận 940 ca mắc mới, trong đó:**

- \* Về từ các tỉnh, thành phố: 24 ca.
- \* Phát sinh trên địa bàn Tỉnh 916 ca, cụ thể:
  - 237 ca trong các cơ sở cách ly y tế.
  - 312 ca trong các khu vực phong tỏa.
  - 03 ca trong cơ sở điều trị.
  - 364 ca trong cộng đồng.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

##### **1.2. Kết quả trong ngày 10/01/2022**

###### **1.2.1. Trong ngày đã xét nghiệm 3.553 người, cụ thể:**

- Xét nghiệm RT-PCR 844 người với 591 mẫu (472 mẫu đơn, 119 mẫu gộp), còn 23 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.
- Test nhanh 2.709 người với 2.664 mẫu (2.633 mẫu đơn, 31 mẫu gộp).

**1.2.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận 96 ca mắc mới trong ngày (giảm 31 ca so với hôm qua), trong đó:**

- a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19
  - 69 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
  - 02 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 14 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.
- 11 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 05 người có CT-value từ 30 trở lên.
- 91 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 50 người.
- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 38 người.
- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 02 người.
- Dưới 12 tuổi: 06 người.

1.2.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 01 ca<sup>1</sup> (giảm 06 ca so với ngày hôm qua).
- 30 ca trong các cơ sở cách ly y tế.
- 28 ca trong khu phong tỏa.
- 37 ca trong cộng đồng, cụ thể:
  - + Huyện Tân Hồng: 10 ca<sup>2</sup>.
  - + Huyện Thanh Bình: 09 ca<sup>3</sup>.
  - + TP Cao Lãnh: 07 ca<sup>4</sup>.
  - + Huyện Lấp Vò: 04 ca<sup>5</sup>.
  - + Huyện Tháp Mười: 03 ca<sup>6</sup>.
  - + Huyện Tam Nông: 03 ca<sup>7</sup>.
  - + Huyện Cao Lãnh: 01 ca<sup>8</sup>.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III).

<sup>1</sup> 01 ca Long An.

<sup>2</sup> 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 3, thị trấn Sa Rài; 01 ca ấp An Tài, xã An Phước; 01 ca ấp Thống Nhất, xã Bình Phú; 01 ca ấp Chiến Thắng, xã Tân Hộ Cơ; 01 ca ấp Tân Bánh, 02 ca ấp Tuyết Hồng, xã Tân Phước; 01 ca Ấp 2, xã Tân Thành B; 01 ca ấp Long Sơn, xã Thông Bình.

<sup>3</sup> 01 ca khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình; 02 ca ấp Thị, xã An Phong; 01 ca ấp Bình Thuận, xã Bình Thành; 01 ca ấp Tân Phú B, xã Tân Bình; 01 ca ấp Tân An, xã Tân Huệ; 01 ca ấp Tân Thạnh, xã Tân Long; 01 ca ấp Trung, 01 ca ấp Nam, xã Tân Thạnh.

<sup>4</sup> 01 ca Khóm 4, Phường 1; 01 ca Khóm 2, Phường 4; 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 5, Phường 11; 02 ca khóm Thuận Nghĩa, phường Hòa Thuận; 01 ca ấp Tân Chủ, xã Tân Thuận Tây.

<sup>5</sup> 01 ca ấp An Lợi B, xã Định Yên; 01 ca ấp An Bình, xã Hội An Đông; 01 ca ấp An Quới, xã Mỹ An Hưng B; 01 ca ấp Hưng Hòa, xã Tân Khánh Trung.

<sup>6</sup> 01 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 2, thị trấn Mỹ An.

<sup>7</sup> 01 ca ấp A, xã Phú Cường; 01 ca ấp K9, xã Phú Đức; 01 ca ấp Long Phú A, xã Phú Thành A.

<sup>8</sup> 01 ca Ấp 3, xã Bình Hàng Trung.

## **2. Công tác điều tra, giám sát dịch**

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 317 trường hợp.

- Số lượng F2: 00 trường hợp.

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần IV).*

## **3. Tình hình cách ly**

### **3.1. Quản lý đối tượng cách ly**

- Số cách ly trong ngày: 518 người (giảm 16 trường hợp với hôm qua).

- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 665 người (giảm 79 trường hợp so với hôm qua).

- Tổng số đang quản lý: 13.595 người (giảm 147 trường hợp so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 2).*

### **3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị**

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở

+ Công suất tối đa: 3.352 giường

+ Số đã bố trí: 946 giường.

+ Số hiện còn: 2.406 giường.

- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 11 cơ sở.

+ Công suất tối đa: 1.420 giường.

+ Số đã bố trí: 110 giường.

+ Số hiện còn: 1.310 giường.

- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 01 khu.

+ Công suất tối đa: 69 giường.

+ Số đã bố trí: 5<sup>9</sup> người.

+ Số hiện còn: 64 người.

*(Đính kèm Phụ lục 3).*

## **4. Kết quả điều trị**

**4.1.** Tổng số ca dương tính 45.820 ca (trong đó, có 1.939 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

**4.2.** Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 8.206 ca (giảm 72 ca so với hôm qua).

---

<sup>9</sup> Người về từ vùng dịch: 05 người.

*a) Phân loại tình trạng bệnh*

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 7.727 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 161 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 224 ca (giảm 03 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 94 ca (giảm 01 so với ngày hôm qua).

*b) Phân loại nơi điều trị*

- Tại nhà, nơi cư trú: 7.082 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 110 ca.
- Các cơ sở điều trị: 946 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 68 ca.

**4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong**

4.3.1. *Số bệnh nhân hoàn thành điều trị:* 131 trong ngày (giảm 17 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 36.900 ca.

4.3.2. *Số bệnh nhân chuyển viện:* 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. *Số bệnh nhân tử vong*

a) Tổng số bệnh nhân tử vong từ 03/01/2022 - 09/01/2022 là 85 trường hợp (giảm 10 trường hợp so với tuần trước), trong đó:

\* Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 49 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 18 người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 18 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

\* Về độ tuổi

- Từ 65 tuổi trở lên: 49 người.
- Từ 50 đến dưới 65 tuổi: 29 người.
- Dưới 50 tuổi: 07 người.

\* Về giới tính: 27 bệnh nhân nam và 58 bệnh nhân nữ.

\* Về bệnh nền:

- 25 người có 01 bệnh nền.
- 38 người có 02 bệnh nền.
- 22 người có ít nhất 03 bệnh nền.

Trong đó, bệnh nền chủ yếu là: tăng huyết áp (81,18%), đái tháo đường (55,29%), bệnh tim mạch (17,65%).

b) Trong ngày 10/01/2022 ghi nhận 16 ca (tăng 02 so ngày hôm qua), cộng dồn 705 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

## 5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 10.581 liều trong đó:

- 5.152 liều vắc xin AstraZeneca.
- 3.441 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 1.248 liều tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi).
- 1.988 liều vắc xin Vero Cell.

Tính đến ngày 10/01/2022, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.739.056 liều (tiêm mũi 1: 1.241.372 liều, đạt 99,7% dân số Tỉnh<sup>10</sup>; tiêm mũi 2: 1.166.722 liều, đạt 93,7% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 79.781 liều, đạt 6,41% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 251.181 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 298.865 liều (tiêm mũi 1: 157.409 liều, đạt 98,4% dân số Tỉnh<sup>11</sup>; tiêm mũi 2: 141.456 liều, đạt 88,42% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

## 6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch<sup>12</sup>

### 6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố

6.1.1. Tiêu chí 1: Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần

- Số ca mắc mới cộng đồng từ ngày 20/12/2021 đến 02/01/2022: 1.336.
- Dân số tỉnh Đồng Tháp: 1.600.014 người.
- Số ca mắc mới/100.000 người/tuần =  $[1.336 / (2 \times 1.600.014)] \times 100.000 = 41,75$ .

Theo phân loại: Số ca mắc mới thuộc mức 2 (từ 20 -<50)

6.1.2. Tiêu chí 2: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19

- a) Dân số  $\geq 18$  tuổi: 1.245.157.
  - Số người đã tiêm mũi 1: 1.240.991.
  - Tỷ lệ tiêm mũi 1 của dân số  $\geq 18$  tuổi: **99,67%**.
- b) Dân số  $\geq 50$  tuổi: 439.857.

<sup>10</sup> Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

<sup>11</sup> Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

<sup>12</sup> Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

- Số người đã tiêm đủ 2 mũi : 417.050.
- Tỷ lệ dân số  $\geq 50$  tuổi tiêm đủ 2 mũi: **94,81%**.
- c) Dân số  $\geq 65$  tuổi: 147.380.
- Số người tiêm đủ 02 mũi: 139.310.
- Tỷ lệ dân số  $\geq 65$  tuổi tiêm đủ 2 mũi: **94,52%**.

### **Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh**

Tiêu chí 1 là 41,75; tiêu chí 2 là 99,67%  $\rightarrow$  phân loại cấp độ dịch của tỉnh thuộc Cấp 1.

Tỷ lệ người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 đạt  $\geq 80\%$  (94,81%). Do đó, cấp độ dịch là **Cấp 1**.

### **Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố**

- Cấp 2: Thành phố Cao Lãnh; các huyện: Thanh Bình, Cao Lãnh, Tân Hồng.

- Cấp 1: Thành phố Hồng Ngự, thành phố Sa Đéc; các huyện: Châu Thành, Lấp Vò, Hồng Ngự, Tháp Mười, Tam Nông, Lai Vung.

(Kèm theo Tờ trình số 05/TTr-SYT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Sở Y tế).

### ***6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã***

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 92<sup>13</sup>/143 xã, phường, thị trấn (tăng 07 so với ngày hôm qua).
- Cấp 2: 50/143 xã, phường, thị trấn (giảm 05 so với hôm qua)
- Cấp 3: 01<sup>14</sup>/143 xã, phường, thị trấn (giảm 02 so với hôm qua)

### ***6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp***

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

---

<sup>13</sup> Huyện Lai Vung: 12/12 xã, thị trấn.  
 Huyện Tam Nông: 12/12 xã, thị trấn.  
 Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh.  
 Huyện Lấp Vò: 13/13 xã, thị trấn.  
 TP Cao Lãnh: (05 xã, phường) Phường 1, Phường 3, Phường 6, xã Mỹ Ngãi và xã Tịnh Thới  
 Huyện Châu Thành: 12/12 xã, thị trấn.  
 Huyện Tháp Mười: (10 xã) Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Mỹ Quý, Thanh Mỹ, Phú Điền, Đốc Binh Kiều, Mỹ An, Trường Xuân, Tân Kiều và Mỹ Hòa  
 TP Sa Đéc: (06 xã, phường) Phường 1, Phường 2, Phường 3, phường Tân Quy Đông, xã Tân Phú Đông, xã Tân Quy Tây.  
 Huyện Tân Hồng: (08) Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Thông Bình, Tân Thành A, Tân Thành B, Tân Phước, An Phước và Tân Công Chí.  
 Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, phường.  
<sup>14</sup> Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ

- Cấp 1: Có 465/698 khóm, ấp (tăng 21 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 211/698 khóm, ấp (giảm 17 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 19/698 khóm, ấp (giảm 03 so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 03/698 khóm, ấp (giảm 01 với hôm qua)

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần V, VI, VII)*

## **7. Công tác kiểm soát dịch**

### **7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)**

- Số phát sinh trong ngày: 00 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 00 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 55 khu vực (không thay đổi so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần VIII).*

**7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện:** Tính đến ngày 10/01/2022, 12 huyện, thành phố phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

*(Đính kèm Phụ lục 6).*

## **8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu**

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 561/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 322 doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 55.213 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

+ 239 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ) với 2.876 lao động.

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 180 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 2 chợ tạm ngưng hoạt động.

## **9. Các hoạt động khác**

Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dự luận:

- Dự luận phần khởi khi số ca mắc Covid-19 trên địa bàn Tỉnh trong những ngày qua tiếp tục giảm, đặc biệt là số ca mắc trong cộng đồng giảm, đồng tình việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

- Dự luận tiếp tục quan tâm đến việc quản lý, theo dõi, hỗ trợ người nhiễm SARS-CoV-2 tại nhà, nơi lưu trú hiện nay trên địa bàn tỉnh, và thống nhất cao việc Ủy ban nhân dân Tỉnh có chỉ đạo khắc phục, chấn chỉnh ngay trước những

phản ánh của người dân đối với một số nơi quản lý F0, F1 tại nhà chưa chặt chẽ, việc hỗ trợ y tế khi có yêu cầu chưa kịp.

Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 22 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó, liên quan đến việc tiêm vacxin phòng COVID-19 có 02 ý kiến, 20 ý kiến người dân hỏi các nội dung có liên quan đến áp dụng các biện pháp hành chính trong công tác phòng, chống dịch của tỉnh.

### **10. Đề xuất, kiến nghị**

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị cho Khối 9, 12 bắt đầu học trực tiếp từ ngày 17/01/2022; các khối lớp còn lại từ ngày 07/02/2022 tại các trường bảo đảm các quy định phòng, chống dịch.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

#### ***Nơi nhận:***

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG TIỂU BAN**

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH**  
**Nguyễn Công Minh**